

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình số 17-CTr/ĐU, ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đắk Long về lãnh đạo công tác bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống trên địa bàn; gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 25/7/2025 của Đại hội Đảng bộ xã Đắk Long lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Thực hiện Chương trình số 17-CTr/ĐU ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Đảng ủy xã Đắk Long về lãnh đạo công tác bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống trên địa bàn; gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống trên địa bàn; gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu của Đảng ủy xã thành các danh mục công việc, dự án đầu tư và hoạt động văn hóa cụ thể tại địa phương.
- Đảm bảo 100% các di tích, công trình văn hóa được bảo vệ và 100% thôn có đội văn nghệ truyền thống vào năm 2030.
- Tạo ra sự chuyển biến rõ nét trong đời sống kinh tế thông qua mô hình du lịch văn hóa cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải phù hợp với tình hình thực tiễn của các thôn, các nội dung đầu tư theo lộ trình và nguồn vốn được phân bổ.
- Kết hợp chặt chẽ giữa đầu tư cơ sở vật chất và phát huy giá trị tinh thần.
- Huy động tối đa vai trò của các nghệ nhân và người cao tuổi trong việc truyền dạy di sản cho thế hệ trẻ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

1.1. Mục tiêu tổng quát

Giữ gìn, tôn vinh và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã Đắk Long; xây dựng môi trường văn hóa lành

mạnh, phong phú, làm nền tảng tinh thần vững chắc cho phát triển bền vững. Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa, góp phần xây dựng con người xã Đăk Long giàu bản sắc, đoàn kết, có đạo đức, lối sống văn minh, năng động và sáng tạo, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Về di sản văn hóa vật thể: 100% di tích, công trình lịch sử, văn hóa trên địa bàn xã (bao gồm Nhà bia ghi danh liệt sĩ và Nhà rông truyền thống, hang đá Ốp Bâu Kần) được điều tra, thống kê, lập hồ sơ quản lý và triển khai các biện pháp bảo tồn, tu bổ, trùng tu đúng quy định, đảm bảo phát huy giá trị. 100% thôn đạt tiêu chí cơ sở vật chất về văn hóa theo tiêu chí nông thôn mới.

- Về di sản phi vật thể: 100% thôn thành lập và duy trì thường xuyên hoạt động của đội công chiêng, xoang; đội văn nghệ; có kế hoạch truyền dạy thường xuyên các loại hình nghệ thuật dân gian tiêu biểu của xã.

- Về phong trào văn hóa: 90% hộ gia đình trở lên đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 100% thôn, làng đạt danh hiệu “Thôn, làng văn hóa”; các cơ quan đơn vị đạt danh hiệu “cơ quan, đơn vị văn hóa, tiêu biểu”

- Về giáo dục di sản: 100% trường học trên địa bàn xã tổ chức lồng ghép, đưa nội dung giáo dục di sản văn hóa truyền thống địa phương vào các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, sáng tạo ít nhất 02 lần/năm học.

- Về du lịch văn hóa: Xây dựng thành công ít nhất 01 mô hình “Không gian văn hóa cộng đồng” tại thôn có tiềm năng, gắn với phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng bền vững, tạo sinh kế cho người dân địa phương.

- Về nguồn nhân lực: 100% cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác văn hóa - xã hội của xã và cán bộ văn hóa các thôn, làng được tập huấn chuyên đề về quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, di sản.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm kê, lập hồ sơ và bảo vệ di sản (giai đoạn 2026 - 2027)

- Điều tra toàn diện: Lập danh mục di tích lịch sử, di sản phi vật thể, lễ hội, làng nghề và các nghệ nhân tiêu biểu trên địa bàn toàn xã.

- Hồ sơ khoa học di tích: Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh cho hang đá Ốp Bâu Kần là địa danh lịch sử, nơi thành lập Chi bộ đầu tiên của xã.

- Số hóa dữ liệu: 100% các công trình (Nhà bia ghi danh các anh hùng liệt sĩ, Nhà rông, hang đá) phải được điều tra, thống kê và lập hồ sơ quản lý chặt chẽ.

** Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội

** Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Các thôn trên địa bàn xã.

2. Đầu tư tôn tạo cơ sở vật chất văn hóa (giai đoạn 2026 - 2028)

- Công trình khẩn cấp: Tập trung nguồn vốn trùng tu Nhà bia ghi danh liệt sĩ do tình trạng xuống cấp trầm trọng.

- Khôi phục kiến trúc nhà rông truyền thống: Đầu tư phục hồi các hạng mục mang đậm nét truyền thống tại 04 thôn: Pêng Blong, Đăk Tu, Vai Trang, Đăk Ák và sửa chữa, nâng cấp 02 Nhà rông xuống cấp tại thôn Đăk Ôn và Măng Tách nhằm đạt chỉ tiêu 100% nhà rông được khôi phục theo kiểu dáng, chất liệu truyền thống.

- Phần đầu 100% thôn đạt tỷ lệ cơ sở vật chất văn hóa và thông tin truyền thông theo đúng tiêu chí Nông thôn mới.

** Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện:* Phòng Kinh tế

** Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Phòng Văn hoá - Xã hội; Các thôn trên địa bàn xã.

3. Bảo tồn và phát huy di sản phi vật thể (thực hiện thường xuyên)

- Thành lập và duy trì hoạt động thường xuyên của các đội công chiêng, xoang và đội văn nghệ của các thôn, đặc biệt là việc truyền dạy công chiêng, xoang cho các thế hệ trẻ.

- sưu tầm, ghi chép và lập hồ sơ bảo vệ lâu dài cho Không gian văn hóa công chiêng và các nghệ thuật diễn xướng dân gian có nguy cơ mai một.

- Truyền dạy: Tổ chức các lớp dạy hát, múa, kể khan và nhạc cụ dân tộc do các nghệ nhân trực tiếp giảng dạy cho thế hệ trẻ.

** Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội.

** Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Đoàn Thanh niên xã; Các thôn trên địa bàn xã.

4. Phát triển du lịch văn hóa cộng đồng (giai đoạn 2027 - 2030)

- Mô hình điểm: Xây dựng thí điểm 01 mô hình “Không gian văn hóa cộng đồng” tại thôn Dục Lang gắn với du lịch sinh thái bền vững.

- Sản phẩm du lịch: Hỗ trợ người dân hoàn thiện mẫu mã, nhãn hiệu cho các sản phẩm thủ công mỹ nghệ và ẩm thực dân tộc để trở thành hàng hóa phục vụ khách du lịch.

- Kết nối tour tuyến: Hình thành các tuyến du lịch có trách nhiệm, đảm bảo không làm tổn hại đến di tích và thuần phong mỹ tục địa phương.

** Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội.

** Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Phòng Kinh tế; Các thôn trên địa bàn xã.

5. Giáo dục di sản và xây dựng đời sống văn hóa

- Trong trường học: 100% trường học trên địa bàn đưa nội dung lịch sử địa phương vào hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ít nhất 02 lần/năm học.

- Phong trào cộng đồng: Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phần đầu 90% hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

** Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện:* Các đơn vị trường học.

* *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Phòng Văn hoá - Xã hội; UBMTTQVN xã, các tổ chức chính trị xã hội; Các thôn trên địa bàn xã.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để hiện thực hóa các mục tiêu đến năm 2030, UBND xã tập trung triển khai 07 nhóm giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Nhóm giải pháp về quản lý Nhà nước và chỉ đạo điều hành

- Cụ thể hóa văn bản: UBND xã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo; xây dựng Đề án; các kế hoạch thực hiện hàng năm, đảm bảo sát với tình hình thực tế của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất từ xã đến thôn.

- Phân công trách nhiệm: Thực hiện nghiêm túc việc phân công cán bộ, công chức phụ trách các thôn, làng để theo dõi, hỗ trợ và chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả bảo tồn văn hóa tại địa bàn được giao.

- Cơ chế chính sách: Xây dựng và đề xuất các cơ chế hỗ trợ đặc thù cho các hoạt động phong trào văn hóa và công tác bảo tồn di sản tại cơ sở.

- Chế độ kiểm tra, giám sát: Định kỳ hàng quý và năm tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các chỉ tiêu; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và tháo gỡ khó khăn phát sinh.

2. Nhóm giải pháp về chuyên môn, kỹ thuật và bảo tồn di sản

- Tổng kiểm kê di sản: Tổ chức rà soát, điều tra toàn diện để lập danh mục các di tích, di sản phi vật thể, lễ hội và nghề thủ công trên địa bàn.

- Hồ sơ hóa di tích: Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hoàn thiện thủ tục lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh cho hang đá Op Bàu Kần.

- Kỹ thuật trùng tu: Triển khai các biện pháp tu bổ, tôn tạo Nhà bia ghi danh liệt sĩ và các nhà rông theo hướng giữ gìn yếu tố gốc, đảm bảo vừa bảo tồn vừa phục vụ sinh hoạt cộng đồng và du lịch.

- Ưu tiên nguồn lực: Tập trung phục hồi các hạng mục mang đậm nét truyền thống tại 04 thôn (Pêng Blong, Đăk Tu, Vai Trang, Đăk Ák) và sửa chữa, nâng cấp nhà rông tại 02 thôn (Đăk Ôn, Măng Tách).

- Bảo tồn sống: Tổ chức sưu tầm, ghi chép và xây dựng kế hoạch bảo vệ lâu dài không gian văn hóa cộng chiêng, các nghệ thuật diễn xướng dân gian có nguy cơ mai một.

3. Nhóm giải pháp về phát triển Du lịch và sinh kế cộng đồng

- Xây dựng mô hình điểm: Triển khai thí điểm mô hình du lịch văn hóa - sinh thái - cộng đồng tại thôn Dục Lang, lấy văn hóa truyền thống làm sản phẩm cốt lõi.

- Phát triển sản phẩm đặc thù: Hỗ trợ người dân hoàn thiện kỹ thuật, mẫu mã cho các sản phẩm thủ công mỹ nghệ và ẩm thực dân tộc thành hàng hóa du lịch có nhãn hiệu địa phương.

- Nguyên tắc phát triển: Áp dụng công thức “di sản là nền tảng, du lịch là động lực”, tổ chức các tour du lịch có trách nhiệm, không làm tổn hại đến di tích và thuần phong mỹ tục.

- Tạo sinh kế: Tạo điều kiện cho người dân tham gia trực tiếp vào chuỗi dịch vụ du lịch để nâng cao thu nhập, tạo động lực tự giác bảo tồn văn hóa dân tộc.

4. Nhóm giải pháp về tuyên truyền và giáo dục di sản

- Đổi mới phương thức: Sử dụng đa dạng các kênh từ loa truyền thanh xã đến các buổi sinh hoạt cộng đồng, tập trung tuyên truyền Luật Di sản văn hóa và ý nghĩa các di tích địa phương.

- Tổ chức sân chơi: Định kỳ tổ chức các hội thi cồng chiêng, xoang, liên hoan văn nghệ dân gian cấp xã và thôn để khơi dậy lòng tự hào dân tộc.

- Truyền dạy thế hệ: Hỗ trợ kinh phí và điều kiện vật chất để các nghệ nhân, người cao tuổi tổ chức các lớp truyền dạy văn hóa dân gian (hát, múa, nhạc cụ) cho thế hệ trẻ.

- Học đường hóa di sản: Chỉ đạo các trường học đưa lịch sử và di sản văn hóa truyền thống địa phương vào chương trình ngoại khóa ít nhất 02 lần/năm học.

5. Nhóm giải pháp về huy động và quản lý nguồn lực

- Lồng ghép nguồn vốn: Chủ động kết hợp nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia (*Phát triển văn hóa, Nông thôn mới, Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS & Miền núi*) để thực hiện các dự án bảo tồn.

- Đẩy mạnh xã hội hóa: Ban hành cơ chế khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân đóng góp nguồn lực (vật chất, trí tuệ) cho phát triển văn hóa.

- Quản lý tài chính: Đảm bảo sử dụng các nguồn vốn đúng mục đích, công khai, minh bạch và hiệu quả, tuyệt đối tránh lãng phí.

6. Nhóm giải pháp về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Nâng cao chất lượng phong trào: Gắn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Củng cố thiết chế: Nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa xã, nhà rồng và khu thể thao thôn; phấn đấu 100% thôn đạt tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa.

- Tự quản cộng đồng: Rà soát, bổ sung và thực hiện nghiêm túc các hương ước, quy ước thôn làng; kiên quyết bài trừ hủ tục lạc hậu và hành vi tổn hại văn hóa truyền thống.

7. Nhóm giải pháp về đào tạo và phát huy hệ thống chính trị

- Đào tạo nguồn: Làm tốt công tác bồi dưỡng cán bộ chuyên môn vững nghiệp vụ; kiện toàn đội ngũ làm văn hóa cấp xã tinh gọn, hiệu quả.

- Tập huấn thực tế: Đảm bảo 100% cán bộ văn hóa xã và các thôn được tập huấn chuyên đề về quản lý và bảo tồn di sản.

- Phát huy vai trò Mặt trận TQVN: Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam xã và các đoàn thể trong việc vận động nhân dân giám sát, phản biện và trực tiếp tham gia bảo tồn di sản.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn Chương trình MTQG: Lồng ghép từ Chương trình phát triển văn hóa, Nông thôn mới và Chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS & Miền núi.

2. Ngân sách xã: Bố trí cho các hoạt động thường xuyên, tuyên truyền và tổ chức lễ hội cấp xã.

3. Xã hội hóa: Ban hành cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân đóng góp trí tuệ và vật chất cho công tác bảo tồn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội (Cơ quan thường trực)

- Chủ trì, phối hợp với các thôn tiến hành rà soát, điều tra, thống kê toàn diện và lập danh mục các di tích lịch sử - văn hóa, di sản phi vật thể, lễ hội và làng nghề truyền thống trên địa bàn.

- Chủ trì xây dựng và thí điểm triển khai mô hình du lịch văn hóa - sinh thái - cộng đồng tại thôn Dục Lang.

- Đầu mối phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên hoàn thiện hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh cho hang đá Op Bầu Kần.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai tu bổ, tôn tạo Nhà bia ghi danh liệt sĩ, các Nhà rông truyền thống và hang đá Op Bầu Kần, đảm bảo giữ gìn yếu tố gốc.

- Tổ chức các lớp truyền dạy văn hóa dân gian (cồng chiêng, xoang, hát dân ca, nhạc cụ dân tộc). Chịu trách nhiệm về chỉ tiêu đào tạo, đảm bảo 100% cán bộ văn hóa xã và thôn được tập huấn chuyên đề về quản lý, bảo tồn di sản.

- Định kỳ hàng năm tham mưu sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và tổ chức tổng kết vào cuối nhiệm kỳ.

2. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích

Tổ chức các hội thi, liên hoan văn hóa nghệ thuật các dân tộc trên địa bàn xã, tổ chức các lễ hội truyền thống của các dân tộc trên địa bàn xã.

3. Phòng Kinh tế

- Tham mưu các chính sách khuyến khích, hỗ trợ người dân phát triển sản phẩm thủ công mỹ nghệ, ẩm thực dân tộc thành hàng hóa du lịch có nhãn hiệu địa phương.

- Phối hợp lồng ghép các nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS & Miền núi để đầu tư cơ sở hạ tầng văn hóa.

- Phối hợp với bộ phận Văn hóa - Xã hội trong việc thẩm định kỹ thuật tu bổ các công trình kiến trúc truyền thống, đảm bảo đúng quy định và công năng sử dụng.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện để người dân tham gia trực tiếp vào chuỗi cung ứng dịch vụ du lịch nhằm nâng cao thu nhập và ổn định sinh kế.

4. Các đơn vị Trường học trên địa bàn xã

- Chi bộ và Ban Giám hiệu các trường học chịu trách nhiệm đưa nội dung giáo dục di sản văn hóa, lịch sử địa phương vào chương trình ngoại khóa và trải nghiệm sáng tạo.

- Đảm bảo tổ chức ít nhất 02 buổi hoạt động giáo dục di sản/năm học cho học sinh, giúp các em tìm hiểu và tham gia trải nghiệm thực tế tại các di tích lịch sử của xã.

- Khuyến khích học sinh tham gia các đội văn nghệ, công chiêng trẻ tại trường và địa phương để hình thành ý thức giữ gìn bản sắc từ sớm.

5. Các thôn trên địa bàn xã

- Trực tiếp triển khai các hoạt động bảo tồn tại địa bàn; duy trì hoạt động thường xuyên của đội công chiêng, xoang và văn nghệ thôn.

- Rà soát, bổ sung và thực hiện nghiêm túc các hương ước, quy ước của thôn, làng văn hóa gắn với nếp sống văn minh.

- Vận động nhân dân tham gia đóng góp nguồn lực (ngày công, vật chất) để sửa chữa Nhà rồng và giữ gìn vệ sinh môi trường tại các điểm di tích.

- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy viên phụ trách thôn để báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị - Xã hội

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với công tác bảo tồn di sản; vận động nhân dân tích cực hưởng ứng và trực tiếp tham gia các hoạt động văn hóa tại cộng đồng.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã
- UBNDTTQVN và các tổ chức chính trị xã hội;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Thủy